

**SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG THPT ĐÔNG ĐÀU**

KỶ KSCL THI THPTQG NĂM 2020 LẦN 2

Đề thi môn: GDCD

Thời gian làm bài 50 phút, không kể thời gian phát đề.

Đề thi gồm 04 trang

Câu 1: Những yếu tố của tự nhiên mà lao động của con người tác động vào nhằm biến đổi nó cho phù hợp với mục đích của con người là

- A. tư liệu lao động.
- B. đối tượng lao động.
- C. công cụ lao động.
- D. công cụ sản xuất.

Câu 2: Trong nền kinh tế hàng hóa, khi trao đổi hàng hóa vượt ra khỏi biên giới quốc gia thì tiền tệ đã thực hiện chức năng nào dưới đây?

- A. Tiền tệ thế giới.
- B. Thước đo giá trị.
- C. Phương tiện thanh toán.
- D. Phương tiện giao dịch.

Câu 3: Quy luật giá trị yêu cầu, sản xuất và lưu thông hàng hóa phải dựa trên cơ sở thời gian lao động

- A. cá biệt cần thiết.
- B. xã hội cần thiết.
- C. của từng người sản xuất.
- D. của một số người sản xuất.

Câu 4: Trong nền kinh tế hàng hóa, khi giá cả giảm xuống, thì nói chung cầu có xu hướng

- A. giữ nguyên.
- B. ổn định.
- C. giảm xuống.
- D. tăng lên.

Câu 5: Hệ thống các quy tắc xử sự chung do nhà nước ban hành và bảo đảm thực hiện bằng quyền lực của nhà nước được gọi là

- A. pháp luật.
- B. đạo đức.
- C. pháp chế.
- D. phong tục.

Câu 6: Đặc trưng nào dưới đây của pháp luật là ranh giới để phân biệt pháp luật với các quy phạm xã hội khác?

- A. Tính quy phạm phổ biến.
- B. Tính quyền lực, bắt buộc chung.
- C. Tính xác định chặt chẽ về mặt hình thức.
- D. Tính thống nhất của các văn bản pháp luật.

Câu 7: Vi phạm kỉ luật là hành vi vi phạm pháp luật xâm phạm các quan hệ

- A. lao động, công vụ nhà nước.
- B. nhân thân và tài sản.
- C. kinh tế và xã hội.
- D. giao dịch, kí kết hợp đồng.

Câu 8: Bất kì công dân nào vi phạm pháp luật đều phải bị xử lý theo quy định của pháp luật là thể hiện công dân bình đẳng về

A. trách nhiệm pháp lý.

B. trách nhiệm công dân.

C. trách nhiệm và nghĩa vụ.

D. trách nhiệm và chính trị.

Câu 9: Bình đẳng giữa vợ và chồng được thể hiện trong quan hệ nhân thân và quan hệ

A. sở hữu.

B. thừa kế.

C. tình cảm.

D. tài sản.

Câu 10: Công dân bình đẳng trong thực hiện quyền lao động được hiểu là mọi người đều có quyền

A. tự do kinh doanh.

B. tự do làm mọi việc.

C. tìm kiếm việc làm.

D. tìm kiếm thị trường.

Câu 11: Các dân tộc Việt Nam được tham gia quản lí nhà nước và xã hội là biểu hiện quyền bình đẳng về

A. kinh tế.

B. chính trị.

C. văn hóa.

D. giáo dục.

Câu 12: Hình thức tín ngưỡng có tổ chức, với những quan niệm, giáo lí thể hiện sự tín ngưỡng và những hình thức lễ nghi thể hiện sự sùng bái tín ngưỡng ấy được gọi là

A. tôn giáo.

B. luật lệ.

C. phong tục.

D. văn hóa.

Câu 13: Pháp luật có vai trò là phương tiện để công dân bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong trường hợp nào dưới đây?

A. Khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật.

B. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại.

C. Tổ chức kinh doanh theo nhu cầu cá nhân.

D. Kiểm soát hoạt động của cá nhân, tổ chức.

Câu 14: Trường hợp nào dưới đây thể hiện tính quy phạm phổ biến của pháp luật?

A. Đội mũ bảo hiểm khi điều khiển xe máy.

B. Thu hồi giấy phép kinh doanh.

C. Đình chỉ công tác đối với cán bộ vi phạm kỉ luật.

D. Nam, nữ tự do kết hôn và li hôn.

Câu 15: Công dân sử dụng pháp luật trong trường hợp nào dưới đây?

A. Đóng thuế khi sản xuất, kinh doanh.

B. Bảo vệ môi trường.

C. Không kinh doanh hàng giả, hàng nhái.

D. Kí kết hợp đồng lao động.

Câu 16: Công dân đủ năng lực theo quy định của pháp luật phải chịu trách nhiệm pháp lí khi thực hiện hành vi nào sau đây?

A. Mở rộng quy mô kinh doanh.

B. Từ chối kí hợp đồng lao động.

C. Phản bác ý kiến trong các cuộc họp.

D. Công khai danh tính người tố cáo.

Câu 17: Công dân tuân thủ pháp luật khi từ chối

A. thực hiện giao dịch dân sự.

B. thực hiện nghĩa vụ quân sự.

C. viết hộ phiếu bầu cử cho người khác.

D. tham gia các hoạt động tôn giáo.

Câu 18: Theo quy định của pháp luật, trường hợp nào dưới đây công dân **không** bình đẳng về quyền và nghĩa vụ?

A. Anh T được tạm hoãn gọi nhập ngũ vì đang trong thời gian học đại học.

B. Công ty Z không tuyển nhân viên là người dân tộc thiểu số vào làm việc.

C. Ngân hàng RQ thưởng tết cho nhân viên nhiều hơn ngân hàng VT.

D. Trong một lớp học có bạn được miễn học phí, có bạn không được miễn.

Câu 19: Nhận định nào dưới đây là đúng khi nói về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật?

A. Mọi người đều được hưởng quyền ưu tiên như nhau.

B. Quyền và nghĩa vụ của công dân không tách rời nhau.

C. Ai cũng phải chịu trách nhiệm pháp lí như nhau.

D. Quyền của công dân độc lập với nghĩa vụ công dân.

Câu 20: Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện mọi doanh nghiệp đều bình đẳng về nghĩa vụ trong kinh doanh?

A. Bảo đảm mọi nhu cầu của người lao động.

B. Kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng kí.

C. Thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước.

D. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

Câu 21: Quyền bình đẳng của công dân trong kinh doanh được thể hiện ở nội dung nào sau đây?

A. Tự do lựa chọn loại hình doanh nghiệp.

B. Tự do thay đổi địa chỉ đăng kí kinh doanh.

C. Tự do liên kết với mọi tổ chức kinh tế.

D. Tự do cạnh tranh dưới mọi hình thức.

Câu 22: Theo quy định của pháp luật, những tài sản nào sau đây thuộc quyền sở hữu của cả vợ và chồng?

A. Tất cả tài sản chung mà pháp luật quy định.

B. Tất cả tài sản được thừa kế riêng và chung.

C. Tất cả tài sản trước thời kì hôn nhân.

D. Tất cả tài sản trong thời kì hôn nhân.

Câu 23: Nhận định nào dưới đây là đúng khi nói về quyền bình đẳng giữa các tôn giáo?

A. Công dân phải tham gia một tôn giáo để Nhà nước dễ quản lí.

B. Công dân không được tự ý bỏ tôn giáo này để theo tôn giáo khác.

C. Công dân có thể theo hay không theo bất cứ một tôn giáo nào.

D. Công dân cần thực hiện mọi hành động để bảo vệ các tôn giáo.

Câu 24: Nội dung nào dưới đây **không** thể hiện quyền bình đẳng giữa các dân tộc trong lĩnh vực giáo dục?

A. Ưu tiên cộng điểm thi đại học cho con em vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

B. Nhà nước đầu tư tài chính để mở mang trường lớp ở vùng sâu, vùng xa.

C. Chỉ có sinh viên vùng dân tộc thiểu số mới được xét để cấp học bổng.

D. Công dân thuộc dân tộc đa số và thiểu số đều bình đẳng về cơ hội học tập.

Câu 25: Cảnh sát giao thông thành phố X tăng cường việc sử dụng hệ thống camera để phát hiện vi phạm giao thông do ngày càng nhiều người không có ý thức chấp hành luật giao thông. Việc làm của Cảnh sát giao thông thành phố X đã thể hiện bản chất nào dưới đây của pháp luật?

- A. Bản chất xã hội.
- B. Bản chất kinh tế.
- C. Bản chất giai cấp.
- D. Bản chất khoa học.

Câu 26: Cán bộ sở X là chị K bị Tòa án tuyên phạt tù về tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt số tiền chính sách dành cho học sinh nghèo là 3 tỷ đồng. Chị K đã phải chịu trách nhiệm pháp lí nào sau đây?

- A. Hình sự và kỉ luật.
- B. Hành chính và dân sự.
- C. Hình sự và dân sự.
- D. Hành chính và kỉ luật.

Câu 27: Chủ một cơ sở sản xuất tư nhân là anh H bị Tòa án tuyên phạt tù và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tội vi phạm quy định về an toàn lao động khiến một công nhân tử vong. Anh H đã phải chịu trách nhiệm pháp lí nào sau đây?

- A. Hình sự và kỉ luật.
- B. Hành chính và dân sự.
- C. Hình sự và dân sự.
- D. Hành chính và kỉ luật.

[
]

Câu 28: Bạn L viết bài chia sẻ về lí tưởng sống của thanh niên hiện nay để đăng lên trang Web của nhà trường. Bạn L đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào sau đây?

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 29: Chủ một cửa hàng tạp hóa là bà K thường xuyên nhập hàng hóa không rõ nguồn gốc về bán, đồng thời không thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật. Bà K đã **không** thực hiện pháp luật theo những hình thức nào sau đây?

- A. Sử dụng pháp luật và thi hành pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật và tuân thủ pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật và áp dụng pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật và sử dụng pháp luật.

Câu 30: Tòa án nhân dân tỉnh X đã tuyên phạt 36 năm tù đối với các bị cáo trong vụ trộm lõi Pin vào phế phẩm cà phê. Tòa án nhân dân tỉnh X đã thực hiện pháp luật theo hình thức nào sau đây?

- A. Sử dụng pháp luật.
- B. Thi hành pháp luật.
- C. Tuân thủ pháp luật.
- D. Áp dụng pháp luật.

Câu 31: Chị H đã dùng ngôi nhà được thừa kế riêng để cho những người lang thang, cơ nhỡ ở miễn phí, mặc dù chồng chị muốn dành ngôi nhà đó để gia đình nghỉ ngơi vào cuối tuần. Chị H **không** vi phạm quyền bình đẳng hôn nhân và gia đình trong quan hệ nào dưới đây?

- A. Sở hữu.
- B. Nhân thân.
- C. Tham vấn.
- D. Tài sản.

Câu 32: Ông T là giám đốc, chị L là nhân viên kế toán cơ quan X. Nhận thấy công việc ông T giao cho mình có dấu hiệu vi phạm pháp luật nên chị L đã từ chối. Tức giận, ông T đã chuyển chị L sang làm ở phòng tạp vụ. Ông T đã vi phạm nội dung nào dưới đây của quyền bình đẳng trong lao động?

- A. Giao kết hợp đồng lao động.
- B. Thay đổi cơ cấu tuyển dụng.
- C. Xác lập quy trình quản lí.
- D. Thay đổi vị trí việc làm.

Câu 33: Anh K là thủ quỹ của công ty G. Trong quá trình làm việc anh K đã thông đồng với anh T, kế toán trưởng, chiếm đoạt một số tiền của công ty để tiêu xài cá nhân. Anh Y, kế toán viên, phát hiện ra việc làm trên của anh K và anh T nên đã báo cho giám đốc Q. Do có quan hệ họ hàng với anh K nên giám đốc Q đã làm ngơ và bỏ qua. Những ai dưới đây đã vi phạm pháp luật?

- A. Anh Y, anh K và anh T.
- B. Anh K và anh T.
- C. Anh K và giám đốc Q.
- D. Anh K, anh T và giám đốc Q.

Câu 34: Chủ một cơ sở sản xuất tư nhân là anh K đã nhờ chị N, chủ một nhà hàng tiêu thụ giúp một số thực phẩm không rõ nguồn gốc. Vì bị thanh tra thị trường phát hiện nên chị N đã không thanh toán tiền cho anh K và còn khai báo anh K là chủ nhân của số thực phẩm không rõ nguồn gốc đó khiến cho anh K vừa bị mất tiền, vừa bị cán bộ chức năng là ông T xử phạt. Biết chuyện, chị G là hàng xóm của anh K đã viết bài chia sẻ lên mạng xã hội. Những ai sau đây **không** tuân thủ pháp luật?

- A. Anh K và chị N.
- B. Chị N và chị G.
- C. Anh K, chị N và ông T.
- D. Anh K, chị N và chị G.

Câu 35: Chị K thấy hàng xóm của mình là bà L thường xuyên xả rác thải không đúng nơi quy định nên đã nhắc nhở. Bà L không những không nghe mà còn có những lời lẽ xúc phạm chị K. Bực tức, chị K kể lại chuyện này với em gái mình là chị H. Một lần, bắt gặp con trai bà L là anh T đi cò vũ đánh bạc, chị H đã báo cho cơ quan chức năng biết khiến anh T bị xử phạt. Tức giận, anh T đã thuê anh P đánh người yêu của chị H là anh Q khiến anh Q bị thương nặng. Những ai sau đây vi phạm pháp luật hình sự?

- A. Bà L và anh T.
- B. Anh P và anh T.
- C. Bà L, anh T và anh P.
- D. Chị K, chị H và anh P.

Câu 36: Anh K là cán bộ sở X. Chị L và chị M đều là nhân viên dưới quyền của anh K. Trong quá trình làm việc, chị M phát hiện anh K có quan hệ tình cảm bất chính với chị L nên đã kể lại chuyện này với vợ anh K là chị H, chủ một cửa hàng may mặc. Tức giận, chị H đã đến nơi làm việc của chồng để xúc phạm chị L trước mặt nhiều người khiến uy tín của chị L bị giảm sút. Biết chuyện, anh K đã quyết định chuyển chị M đi công tác ở nơi khác đúng lúc chị M nghỉ ốm quá

thời gian quy định. Những ai dưới đây đồng thời phải chịu trách nhiệm hành chính và kỉ luật?

A. Anh K và chị L.

B. Anh K và chị H.

C. Anh K, chị L và chị H.

D. Anh K, chị L và chị M.

Câu 37: Chủ một nhà hàng là anh K không làm đủ cỡ cưới theo hợp đồng cho bà T. Bà T yêu cầu anh K phải bồi thường gấp đôi như đã thỏa thuận trong hợp đồng, nhưng anh K không chịu và chỉ bồi thường cho bà T đúng số tiền bằng số cỡ chưa làm. Bà T không đồng ý nên đã gọi con trai của mình là anh Q đến thương lượng với anh K. Không thương lượng được, anh Q đã đập phá cửa hàng của anh K. Thấy vậy, vợ anh K là chị L đã lớn tiếng xúc phạm và đuổi 2 mẹ con bà T ra khỏi cửa hàng. Những ai dưới đây đã vi phạm pháp luật dân sự?

A. Anh K và bà T.

B. Anh K và anh Q.

C. Bà T, anh Q và chị L.

D. Chị L, anh Q và anh K.

Câu 38: Anh K đã mua một số thực phẩm không rõ nguồn gốc của chị H để chế biến đồ ăn bán cho khách hàng. Hàng xóm của anh K là chị M phát hiện ra sự việc đã báo cho cán bộ cơ quan chức năng là ông N. Do có nhận của anh K một số tiền, nên ông N đã chỉ đạo cho nhân viên dưới quyền là anh G lập biên bản xử phạt chị H, còn anh K không bị xử phạt. Biết chuyện, chị H đã tố cáo hành vi của ông N với cơ quan có thẩm quyền khiến ông N bị tạm đình chỉ công tác để điều tra. Những ai dưới đây vi phạm quyền bình đẳng trong kinh doanh?

A. Anh G, anh K và ông N.

B. Anh K, chị H, ông N và anh G.

C. Anh K, anh G, ông N và chị M.

D. Chị H, anh K và ông N.

Câu 39: Trong thời gian chờ quyết định li hôn của Tòa án, anh K đã chung sống như vợ chồng với chị L. Phát hiện ra sự việc, vợ anh K là chị M đã tự ý rút toàn bộ số tiền tiết kiệm của hai vợ chồng rồi bỏ đi khỏi nhà. Mẹ chị M là bà T biết chuyện nên đã đến cơ quan nơi chị L làm việc để xúc phạm chị trước mặt nhiều người khiến chị bị khiển trách trước toàn cơ quan. Những ai dưới đây vi phạm nội dung quyền bình đẳng trong hôn nhân và gia đình?

A. Anh K và chị M.

B. Anh K, chị M và chị L.

C. Anh K và chị L.

D. Anh K, chị L và bà T.

Câu 40: Chị K và em gái ruột là chị L cùng làm việc cho công ty X. Trong thời gian chị K đang nghỉ chế độ thai sản, chị L tự ý nghỉ việc để chuyển sang công ty khác làm việc với mức lương cao hơn. Liên lạc với chị L không được, giám đốc công ty X là ông P đã ra quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với cả chị K và chị L, đồng thời nhận cháu họ của mình là chị T vào làm việc. Những ai dưới đây đã vi phạm nội dung quyền bình đẳng trong lao động?

A. Chị L và ông P.

B. Ông P và chị T.

C. Ông P, chị L và chị T.

D. Chị K, chị L và chị T.